

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
Khôi phục, tái thiết đường ĐT.606, huyện Tây Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng công trình xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 16/3/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương (phụ lục số 5);

Căn cứ Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư công đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại kỳ họp thứ 22, HĐND tỉnh khóa IX;

Xét hồ sơ kèm theo Tờ trình số 737/TTr-BQLGT ngày 19/5/2021 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh về việc thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Khôi phục, tái thiết đường ĐT.606;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1765/TTr-SGTVT ngày 15/6/2021, kèm theo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án số 1763/KQTD-SGTVT ngày 15/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Khôi phục, tái thiết đường ĐT.606, huyện Tây Giang; với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Khôi phục, tái thiết đường ĐT.606, huyện Tây Giang.
2. Cơ quan quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.
3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.
4. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa, khắc phục tuyến đường ĐT.606 bị hư hỏng

do thiên tai nhằm đảm bảo giao thông thông suốt, phục vụ nhu cầu đi lại, ổn định đời sống của nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

5. Quy mô đầu tư:

Sửa chữa, khôi phục tuyến đường ĐT.606, với các nội dung chủ yếu sau:

- Khôi phục, sửa chữa nền, mặt đường, với tổng chiều dài 3Km (nền 6,0m, mặt và lề gia cố 5,5m).
- Xây dựng cầu bản 2x10m tại Km17+648 và cống hộp 3x(3x3)m tại Km17+278 thay cho 02 ngầm tràn bị hư hỏng trong mùa mưa bão năm 2020.
- Sửa chữa tứ nón, taluy hai đầu cầu tại các cầu Km13+300 (A Vương) và Km40+900 (Abanh 1).
- Xây dựng lại 02 cống hộp và 07 cống tròn bị vùi lấp.
- Xây dựng tường chắn, gia cố taluy tại 12 vị trí bị sạt lở.
- Gia cố lại rãnh dọc bị hư hỏng với tổng chiều dài khoảng 550m.
- Khôi phục các công trình phòng hộ bị hư hỏng (hộ lan cứng, hộ lan tôn sóng, biển báo, cọc tiêu...).
- Khổ cầu 8,0m = 7,0m (phần xe chạy) + 2x0,5m (gờ chắn, lan can).
- Khổ cống bằng khổ nền đường.
- Tải trọng thiết kế: Tính mặt đường BTXM trục xe 10T; tính cống hộp, cầu HL93; tính cống H30 - XB80.

6. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty cổ phần Đường Việt Quảng Nam.

7. Chủ nhiệm lập dự án: Kỹ sư Nguyễn Tấn Hiếu.

8. Địa điểm xây dựng: Huyện Tây Giang, tỉnh Quảng Nam.

9. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 4,2 ha (đường cũ là 3,6 ha).

10. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình giao thông, cấp III.

11. Số bước thiết kế: 02 bước.

12. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng chủ yếu: Theo khoản 11 mục I Báo cáo thẩm định số 1763/KQTĐ-SGTVT ngày 15/6/2021 của Sở Giao thông vận tải.

13. Nội dung thiết kế cơ sở:

13.1. Khôi phục, sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường theo đường hiện trạng, với bề rộng mặt đường và lề gia cố rộng 5,5m, nền đường cơ bản 6,0m (các đoạn đảm bảo mặt bằng thì xây dựng nền đường rộng 7,5m). Tổng chiều dài sửa chữa 3Km.

- Kết cấu áo đường:

+ Các đoạn sửa chữa thuộc Km0 - Km12+300: Láng nhựa trên mặt đường cũ 3 lớp, tiêu chuẩn nhựa 4,5kg/m². Phạm vi gia cố lề đường mỗi bên rộng trung bình 1,0m xây dựng lớp đá dăm tiêu chuẩn dày 30cm trước khi láng nhựa 3 lớp, tiêu chuẩn nhựa 4,5kg/m².

+ Các đoạn sửa chữa thuộc Km15+00 - Km62+00: Bê tông xi măng M300

đá 1x2, dày 24cm trên lớp cấp phối đá dăm Dmax25 dày 18cm.

- Rãnh dọc tiết diện hình thang (40x40x120)cm. Tại các vị trí xung yếu có nguy cơ xói lở, rãnh dọc được gia cố bằng bê tông. Riêng đoạn qua khu trung tâm xã Lăng rãnh dọc dạng chữ U, khẩu độ 60cm, kết cấu bằng bê tông, đập đan bê tông cốt thép.

13.2. Sửa chữa 02 ngàm tràn bị hư hỏng trong mùa mưa bão 2020:

- Xây dựng cầu dầm bản tại Km17+653,02 và cống hộp 3x(3x3)m tại Km17+278 để thay thế các ngàm tràn hiện trạng bị hư hỏng, kết cấu như sau:

+ Cầu dầm bản gồm 02 nhịp giản đơn, mỗi nhịp dài 10m. Mặt cầu bằng BTCT 30Mpa. Lan can, tay vịn bằng thép mạ kẽm nhúng nóng. Thân trụ, mô, tường cánh bằng BTCT 30Mpa. Móng trụ, mô đặt vào tầng đá.

+ Cống hộp được xây dựng bằng bê tông và bê tông cốt thép.

- Phần đường dẫn từ Km17+167,70 - Km17+497,71 xây dựng bằng bê tông xi măng rộng 5,5m (phần chông lán với dự án Đường nội thị trung tâm xã Lăng đã giảm trừ).

13.3. Sửa chữa hư hỏng cầu và đường dẫn đầu cầu:

- Cầu A Vương tại Km13+300: Sửa chữa hư hỏng tứ nón bằng bê tông cốt thép 16Mpa. Sửa chữa, lát lại lề bộ hành trên đường dẫn bằng gạch Terazzo.

- Cầu Abanh 1 tại Km40+908,57:

+ Xây dựng lại mặt đường bằng bê tông xi măng ở 2 đầu cầu. Gia cố tứ nón mô M1 phía thượng lưu bằng bê tông cốt thép 16Mpa.

+ Gia cố mái ta luy âm khắc phục sạt lở trên đoạn Km40+854 - Km40+899, với kết cấu bằng bê tông và bê tông cốt thép.

+ Đào hốt đất sạt lở để giảm tải, kết hợp làm tường chắn bằng xếp rọ đá để khắc phục sạt lở ta luy dương trên đoạn Km40+926 - Km41+004.

13.4. Sửa chữa hư hỏng cống:

- Xây dựng 02 cống hộp (3x3)m thay thế cống tròn đường kính 2D150cm (tại Km48+764 và Km48+939), 06 cống tròn đường kính 150cm thay cho 06 cống tròn D100 và 01 cống tròn đường kính 150cm bổ sung mới do xuất hiện dòng chảy (tại Km0+807; Km27+419; Km40+791; Km58+808; Km58+911; Km59+215; Km37+418).

- Xây dựng 01 cống tròn đường kính 150cm tại Km37+418 mới.

- Nối dài cống tròn D100 tại Km2+536 bị xói lở hạ lưu.

- Sửa chữa hư hỏng tường đầu, tường cánh, gia cố thượng hạ lưu của 06 cống (tại Km27+964; Km37+723; Km41+243; Km41+333; Km49+624; Km58+828).

- Kết cấu sửa chữa cống bằng bê tông và bê tông cốt thép.

13.5. Sửa chữa sạt lở taluy âm và taluy dương:

- Xây dựng tường chắn trên đoạn Km2+530 - Km2+545 để khắc phục sạt lở taluy âm. Kết cấu tường chắn bằng bê tông M150.

- Gia cố mái ta luy âm bằng xếp rọ đá kích thước (2x1x0,5)m trên 04 đoạn (Km0+812-Km0+830; Km48+632-Km48+646; Km48+999,46-Km49+33,46; Km59+127-Km59+148).

- Gia cố mái ta luy âm bằng bê tông và bê tông cốt thép trên 06 đoạn (Km27+960-Km27+973; Km28+16-Km28+54; Km55+233-Km55+253; Km58+803-Km58+817; Km58+904-Km58+923; Km59+204-Km59+228).

- Đào chỉnh tuyến vào ta luy dương trên đoạn Km54+185-Km54+252 và Km57+990,01-Km58+105,47 để khắc phục lở sạt taluy âm và nền đường nằm trên khối đá đứt gãy.

13.6. Sửa chữa rãnh dọc và lề đường bị xói lở: Gia cố các đoạn rãnh dọc bằng bê tông M150 dày 15cm, đồng thời gia cố lề đường bằng bê tông M300 dày 24cm, trên lớp đá dăm đệm dày 10cm. Tổng chiều dài sửa chữa 550m.

13.7. Tổ chức giao thông: Bổ sung biển báo, hộ lan tôn sóng, cọc tiêu tại các vị trí bị hư hỏng phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

14. Tổng mức đầu tư: **40.000.000.000 đồng** (Bốn mươi tỷ đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng:	32.649.863.000	đồng,
- Chi phí quản lý dự án:	713.845.000	đồng,
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	2.799.488.000	đồng,
- Chi phí khác:	521.552.000	đồng,
- Chi phí dự phòng:	2.415.252.000	đồng,
- Chi phí bồi thường, GPMB	900.000.000	đồng.

15. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh .

16. Hình thức quản lý dự án: Thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020 và Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

17. Thời gian thực hiện: 2021 - 2023.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh (Chủ đầu tư) căn cứ các nội dung đã được phê duyệt, tiến hành lập các hồ sơ, thủ tục tiếp theo theo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện.

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, và các ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh;

Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tây Giang và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN (H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh